

Lục Tỉnh Tân Văn

聞 新 省 大

GIÁ BÁN

TRONG BÌA PHẬP ĐỒNG-DƯƠNG

| | |
|------------|---------|
| Một năm. | 6 \$ 00 |
| Sáu tháng. | 3 50 |
| Ba tháng. | 2 00 |
| Mỗi số. | 0 06 |
| Đời chỗ ở. | 0 \$ 20 |

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC BÌA
Một năm. 20fr 00

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC BÌA

Một năm. 20fr 00

GIÁ BÁN

TRONG BÌA PHẬP ĐỒNG-DƯƠNG

| | |
|------------|---------|
| Một năm. | 6 \$ 00 |
| Sáu tháng. | 3 50 |
| Ba tháng. | 2 00 |
| Mỗi số. | 0 06 |
| Đời chỗ ở. | 0 \$ 20 |

ĐẠI-PHÁP VÀ CÁC THUỘC BÌA
Một năm. 20fr 00

MỖI TUẦN RẠ HAI KỲ NGÀY THỨ NĂM VÀ NGÀY CHỦ NHỰT

Số: 619

NĂM THỨ MƯỜI BA

BÁN LẺ MỖI SỐ: 0 \$ 06

27 Avril 1919

27 tháng ba annam

Năm Kỷ-vi

PUBLICITÉ

ANNONCES LÉGALES ET JUDICIAIRES

Le centimètre de hauteur sur 0.085 de large. 150
Le décompte des lignes est calculé à raison de 3 au centimètre quelque soit le caractère employé.

BỐ CÁO

Những lời rao về việc buôn bán nếu gởi thơ đến Bồn-quán thì Bồn-quán sẽ gởi cho một cái bǎn để giá phân minh.

Nỗi khê kêu đèn t

Buổi cựu-trào, lúc là buổi nhà nước Langsa chưa qua cai trị xứ ta, tuy công nghệ thương mãi không ngơ, điền viên chưa mở mang mènh mông như đang thời, mà hèle sanh nhai của dân trong xứ rất dễ, vì người các nước chưa tới đóng, vận hóa xuất, vận hóa nhập chưa có gì cho lầm, đồ thô sản dù cho dân dùng, nên mồi mồi đều rẻ.

Bị thế sanh nhai dễ, nên dân Nam-kỳ không lo công-nghệ thương mãi chỉ cã, cho là nghè hạ tiện, giàu nghèo gì cũng lờ đãng giỏi bước quan trùm mà thôi.

Bởi hép thấy, cạn suy nên cho nghè nào cũng chẳng qua nghè vắn, không ngờ chồ tưởng ấy lầm, tới nay mới biết lầm ăn năn không kịp.

Tệ dũng tiếng ăn năn đầy mà nói chung cũng chưa nhảm, vì phần nhiều bạn đồng-bang, tới nay cũng chưa biết ăn-năn, còn ngờ trước sao sau vậy; chưa chịu tinh giác mà cần công kiêm của, lo học kĩ nghệ công thương, cứ đãng no một buổi qua một buổi, no một ngày qua một ngày, lờ lảng sự đời đường vô-hoạn-tử. Chẳng những! vậy mà thôi, phần nhiều còn biếng nhác, luổn ở không nhưng, vui theo tưu sắc khi tài, chẳng kè việc lại qua trước mắt. Chưa biết thương xứ sở, chưa biết mến đồng-bang, chưa rõ đoàn-thề là gì, ôm chũm thiện kĩ thân đến thác.

May là bạn đồng-bang đều rõ từ Nhà-nước Langsa qua khai hóa, mở rộng cửa biển cho người tha quốc tới lui, xứ ta trở nên đông đảo thê nào, cuộc thương mãi thanh dường bao, bồ sanh nhai càng ngày càng eo hẹp.

Cũng bởi Chéc qua đây đã mấy trăm ngàn rồi, mà mồi chuyển tàu đều có qua thêm nữa; choán hết đường thương mãi, tóm thâu mối lợi trong tay, chừa cho ta có một nghè nông, mà lại nghè nông-nghệ ta hưởng cũng không đãng trọn.

Tại sao?

Tại bởi ta biếng nhác, không ham học kĩ nghệ công thương, không đoàn-thề, không hiệp-hùn, ché là nghè hạ tiện, bỏ vãi cho Hué-Kiều, choán hết. Ta chỉ biết có một đều chạy tiền cho sần, để mà vãi ra mồi mòn mồi mua, dường ấy, đồng-lang nghĩ coi, giếng nước tuy có mội, mà mức hoài còn cạn thay, huống chi ta của tiền là bao nhiêu, tuông ra mãi biếu sao không nghèo khó.

Nhờ mấy năm sau đây, Chánh-phủ lo hậu cho con dân, đem đường đất ngõ, giúp thế, giúp công, nhờ chu

ÂU-CHÂU ĐIỄN BÁO (Havas)

Paris, le 21 avril 1919

Chánh-phủ các nước Liêng-hiệp hội, nhứt định buộc hàng Phái-viên của Đức-tặc sai đến thành Versailles dự hội Nghị-hòa, phải có đủ quyền hành như hàng Phái-viên của chư quốc Liêng-hiệp, thì mới đãng phê tờ sơ-ước hòa-hình.

(Áy cũng vì Đức-tặc gian hùng, nên Liêng-hiệp phải phòng trước, kéo sau rồi Đức-tặc trả trái làm mặt, đồ tại hàng Phái-viên tự linh chờ Chánh-phủ Đức không biết tới).

Phi-công Védrines ngồi máy bay với một vị Co-giới-sir (người thợ-máy) tách ngã Villacoublay dặng có qua đế-đô Hồng-mao là kinh-thành Luân-dôn (Londres). Không dè mới khởi

bay lúc 6 giờ 29 phút ban mai, qua tới 7 giờ té tại Strambert Dalbon tỉnh Drôme, cả hai đều vong mạng.

Khá tiếc, khá tiếc!

Paris, le 22 avril 1919

Chánh-phủ Đức-tặc chịu theo lời của chư quốc Liêng-hiệp buộc, sai Phái-viên qua thành Versailles có đủ quyền phép mà bàn luận những điều sơ-ước hòa-hình.

Điện Lyon

Điện Lyon báo quyết rằng chư Phái-viên của Đức-tặc bữa 25 avril sẽ tới thành Versailles. Bởi vậy năm Đại-quốc Liêng-hiệp với 18 địch quốc với Đức hội nghị về việc triệu Phái-viên Đức-tặc và bàn luận về các điều sơ-ước hòa-hình.

quí đồng-nghệ khuyên giản hết hoi, réo kêu đà lạc động, lại cũng nhờ học đòi người Bắc công thương kỹ nghệ hồn hôi, người Nam-kỳ, phần người chí khí cao, mới ra gầy dựng nghiệp thương, hiệp hùn buôn bán. Tuy vậy mà là có gì đâu. Bất quá có một trong trăm, lợi ngàn thâu chưa đầy chục. Xét kỹ thì quyền lợi Chéc cũng còn nằm trong tay, đồng-bang chưa gõ ra cho khỏi.

Áy là nói về cuộc buôn bán. Còn như công nghệ, thử xem có công-nghệ nào mà Chéc không làm đãng. Trừ có một nghè kéo xe là nghè làm nhục quốc thể, Chéc mới bỏ cho Annam thôi, chớ như thợ mộc, thợ rèn, thợ may, thợ nhuộm, thợ đóng xe, đóng tàu, thợ hàng, thợ thiết, thợ gi thợ gi Chéc cũng dành hết hơn hai phần ba, chừa cho Annam không đầy một.

Vậy mà mồi chuyển tàu hấy còn kéo qua nứa, áy mới quả là mối hại lớn của dân Annam, mà dân Annam, dân Nam-kỳ, thảm thay, không hay viễn hìn. Không cần công, không kiêm của, chưa biết Chéc là kẻ báo hại mình, chả nhảm mắt đánh liều đãng bữa nào quáo bữa này. Ngả ngón theo quán rượu, ngửa nghêu, nói những hư từ, cãi nhứng đều vô ích. Nhiều người chẳng xét, đám mở miệng khen Chéc, trợ oai cho Chéc mà không biết hồ mới là khốn cho chớ. Chẳng hề thấy một ai lo xa, bàn luận về sự Chéc càng ngày càng qua đông, choán hết công ăn việc làm của dân Nam-kỳ, dân Nam-kỳ phải ra thân khó dời.

Thật chưa ai dòm thấy cái nỗi khổ ấy hầu đến trước mắt mà lo tất cả.

Tệ dòm thấy rõ sự tương lai của đồng chủng, lo cho nhau phải chịu làm nô lệ tha bang, nên xin cả khuyên ráng mà nhớ câu:

Phàm hi vô ích, duy cần hữu công, học chữ không đãng thì ráng học nghè, bạc nghệ tùy thân, hơn là nhà có lương điền vạn khoanh.

Hãy noi lấy gương người Bắc, cần công, kiêm của, giữ câu đoàn thể làm đầu, vậy mới có chồ trông ngày sau diệt nỗi Hué-Kiều, tránh nỗi khó dã tới gần xó cưa.

MỘNG-HUẾ-LẦU.

Một trăm bày mươi lăm ngàn triệu

Cách vài kỳ báo mới q'a rồi đây, Âu-châu điện tín có thuật việc buộc Đức-tặc phải thường bối 175 ngàn triệu (175.000.000.000), đóng bạc mặt 25 ngàn triệu, còn 150 ngàn triệu cho làm tờ thiêu, bạn mỗi năm góp một kỳ là bao nhiêu sê định, góp cho tới dù sê 150 ngàn triệu.

Áy mới quá vay năm đó g chưa đầy năm mươi năm, mà phải trả 175 đồng đó, nhưng mà xét kỹ lại chẳng can, vì việc lành việc dữ chí, chẳng sớm thì muộn, sau đều có trả. Bi-cứ bên Hán-tự có câu: « Thiện ác đáo đầu chung hủ báo, chỉ tranh lai là giữ lai tri ». Còn bên Pháp tự thi có câu:

« Si le châtiment ne suit pas toujours immédiatement le crime il ne manque cependant jamais d'arriver, même avec un pied boiteux. »

Thoán lại năm 1870, Đức-tặc y hinh-tòng tướng mạnh, xâm-lăng Phá-quốc, chém đát doạt thành, sau iỏi ép Phá-quốc phê tờ hòa tại Francfort nhưng giao hai thành

LUÂN VỀ CUỘC LÝ TÀI TRONG XỨ

(tiếp theo)

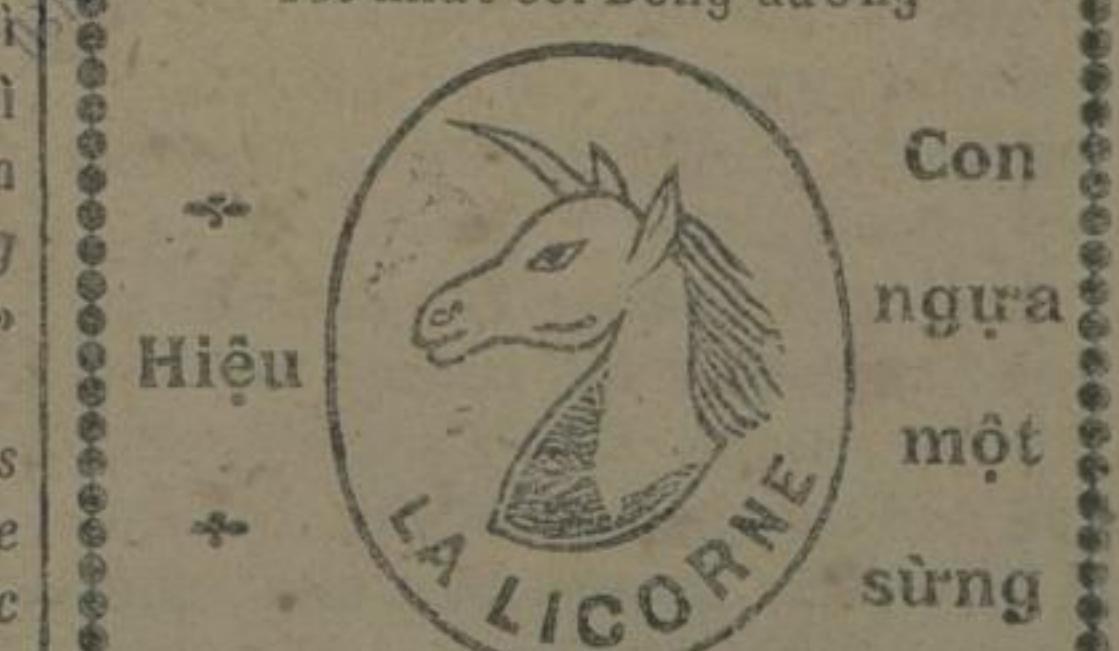
Nước ta ngày nay là chánh thời đại bán khai dân-tộc ta ngày nay là chánh lúc mới lìa vòng hắc-ám, mà đang xăm xăm tìm tới néo văn-minh, nhứt thiết mỗi sự gì về thương-giới, thương-trường, chưa lấy gì mà gọi rắng thông thạo cho lầm; thì cho cũng như lúc ban đầu mới khởi sự đó thôi. Sách có chữ: Van sự khởi đầu nan, huống nứa việc lý tài phải dễ lầm sao, muốn gấp tốc bón ba thì làm sao cho được; it nữa cũng phải phi tồn tinh thần, chuyên tâm dung lục, dày công nghiên cứu lần-lần, một ngày một ít; trên nhờ có thầy Bảo-hộ chỉ lối đem đàng, dưới thì quốc dân lo châm về đường thương-học, học cho tới nơi tới chốn, cho thông hiểu mọi sự lợi hại trên chỗ thương-trường, khi bấy giờ mới tò

Alsace và Lorraine, lại còn phải bồi thường năm ngàn triệu bạc (3.000.000.000). Nếu lây năm ngàn triệu bạc ấy mà không cọc lại, thì cao có thua gì hòn núi Blanc, cho hay núi Blanc là một hòn cao hơn các núi trong thế gian, do iới 8 884 thước. Tới năm 1914, Đức-tặc ăn-quot, xuôi mưu cho Autriche-Hongrie làm lay động bôn phang trời dặng có thừa dịp rã tay qui nhất thông. Vì ý tham đó, Đức-tặc làm lầm đều tàn nhẫn, oan hồn mây triệu sanh linh, ngờ là đặng tóm thâu, chàng dè phải cơ đồ tát bại.

Liêng-Hiệp buộc Đức-tặc phải thường 175 ngàn triệu đâ nói trên đó. Nghĩ có phải là hiện ác đáo đầu đó chăng? Nghĩ có phải là Nhơn nguyện như thử, mà thiên ý vị nhiên đó chăng? Vã lại, xưa kia Đức-tặc buộc Phá thường bối có năm ngàn triệu mà không cao bằng hòn núi Blanc, nay trả 175 ngàn triệu, nếu không cọc lên thì cao hơn hòn núi Blanc ba mươi bốn lần nữa. Áy mới quá vay có năm mà nay phải trả 175, thật là lời nũng quá, song đáng cho lù tham ô.

XA-BONG MAT-XAY

Tốt nhứt cối Bóng-dương



HAO-VINH Công ty
146 bis, Rue Lefèvre, Saigon
AGENT EXCLUSIF

chức đầu nhỏ sau lớn, từ chi-quán, tới công-xi, từ công-xi tới hăng-lớn; có ngân-hàng bảo hiêm có thương-thuyền vận du, trong có người đại-biều xứng đáng đặng binh vực các điều quyền lợi, ngoài có người thông-tin lịch lâm dọ xét các tình hình. Được như vậy, năm mươi năm, có lẽ mới nói đến sự cạnh tranh, sự phát đạt được.

Song tôi còn nghĩ, dầu mà trên cuộc thương-giới mình đã hoàn toàn mà công-giới mình còn khuyết điểm thì cũng chưa chắc sự lý tài kip nước người được. Bởi sao, hãy xem các nước trên thế-giới hiện nay mà gọi rằng nước giàu có, nước văn-minh, có nước nào mà không đồ công nghệ chế tạo vận tải ra ngoài đâu? Làm sao cũng có công có thương, hai đường ăn chia với nhau, người công thì lo chế tạo món này món nọ, còn người thương thì lo vận tải xuất dương, cho nên đồng tiền vẫn ở trong nước, mà đồng tiền ngoài mỗi ngày lại được thêm vào, thế nào mà nước không thạnh vượng.

Nhắm lại nước Nam ta, hiện bấy giờ thì ai nấy cũng đang châm vô sự lúa gạo, mà lúa gạo vẫn cứ về tay Khách-trú cầm quyền, ấy là một sự quyền lợi giành không nỗi. Nói đến việc buôn, buôn cái gì, giao thiệp với ai, phòng thương-mãi ở đâu, nhà ngân-hàng đâu, ai nhận thiệt cho mình là người có thể lực; thi minh có cách gì, phương thế gì mà sỉ hàng hóa ngoại-quốc cho được; đi lại cũng không khỏi sỉ lại hàng hóa của các hằng đã buôn sỉ của ngoại-quốc rồi, về mình bán lê lại thì cũng như các tiệm khác thôi, lời gì, mà nói rằng dành giựt được, ấy là một.

Lại còn trong nước công nghệ cũng chưa được tấn bộ, không có món đồ gì của nước mình chế tạo mà vận tải xuất dương; dầu rằng minh có thể ra thương mãi ở ngoài được thì bất quá cũng chở mấy vật thô sần trong xứ mình đó thôi, ấy cũng là còn bè thua sút người ta nữa là hai.

Những đều mà ta thua sút đó là bởi tại sự chậm trễ mà ra, cho nên tôi dám quyết một lời rằng; cái trình độ của nước ta còn non nớt, ta nên ăn-nắng mǎ nồng súc lẩn hồi, một ngày kia khôn ngoan thông thạo, cũng tới địa vị như người vậy.

Mới rồi đây tôi lại tiếp thấy lời đồng-nghiệp nhắc lại lời nghe của quan Toàn-quyền Sarraut và quan Nguyên-soái Maspéro năm 1918, nhì vị hứa rằng qua đến đầu năm nay (1919) sẽ lập trường Thương-nghiệp tại Nam-kỳ. Đó, cái cơ-sở thương-học xí ta tạo-nhơn là từ đấy.

May mà Chánh-phủ thi hành y như lời đã hứa, nước ta từ ấy về sau, họa may mới thấy có người am tường về đường thương-vụ, ra mà chấn chỉnh duy trì cái quyền lợi được. Ấy là chỗ chúng ta trông cậy một ngày tương lai.

Theo ý tôi tưởng: Thà mà kêu nài với Chánh-phủ mở lượng cao sâu, kíp lập trường thương-nghiệp cho con dân trong xứ đặng nhò, còn hơn là theo phán bi với mấy chủ kiều-thương Khách-trú,

Hãy suy đi nghĩ lại, bởi tại sao mà quyền lợi mình vào tay người thâu tóm, có phải tại sự quốc-dân mình chậm trễ không?

Hội Khai-trí tân đức

Hiện bấy giờ tại Hà-nội mới thiết lập ra một cái hội gọi là *Khai-trí tân-dec hội*. Hội ấy tinh nhung các vị thượng-lưu, danh-giá và học-thức cùng là các nhà thiệt-nghiệp ở Bắc-kỳ tổ chức đoàn thể mà xướng lập ra dãy hàn tháng nay, được ơn Chánh-phủ chuẩn hứa rồi, nay vừa mới thành lập.

Cái mục đích của hội ấy rất lớn lao rất quan trọng đã chỉ rõ trong bốn chữ dùng mà đặt tên đó. (*Khai-trí tân-dec*).

Khai-trí nghĩa là mở mang trí thức cho dân; vì nước ta nhăm lúc này là thời đại bán khai, dầu rằng có triết-nhiệm hóa văn-minh, song tri thức quốc-dân hẵn còn chậm tới; cho nên hội lập ra, chủ ý trọng ơn Nhau-nước đặng mà thôi thúc dùi dắt cho xã-hội mau mau bước tới cõi văn-minh.

Tân-dec nghĩa là trong lúc này học thuật giáo-hóa đổi đổi, sơ quốc-dân trình độ còn non nớt, hiều lầm chửi-bình-đẳng tự-do rồi quên phúc cái nguồn đạo đức, vì đua tranh quyền lợi mà tiêu diệt cái lương tâm, làm cho phong tục lỗi bại; không còn chút gì dấu tích, để vê vang cái lịch-sử của ông cha. Vì vậy hội này lập ra có ý trước là khai dân-trí mà sau nữa nhóm họp lại các người có quyền lực, có học-thức đứng làm đầu dặng mà xướng xuất cho dân-doàn xã-hội những điều đạo đức đặng duy trì, chẳng để tùy cuộc đời biến caph mà mai một.

Tệ thật lấy làm hân hạnh mà cầu chúc cho hội rất danh dự xứng đáng này đặng muôn đời bền vững.

Các ngài thượng-lưu ở Bắc-kỳ có lòng vì quốc-dân mà đoàn-thể sáng lập nên một cái hội to tát qui giá như thế. Còn các ngài thượng-lưu ở Nam-kỳ này tinh làm sao? Há đẽ điem nhiên tọa thị sao đành. Hãy xem, quân-dân kia, phong-tục kia.....!

TÙNG-LÂM

Huống chi, đời này là đời các nước đều cạnh tranh về đường thương-mãi, ai thấy lợi không ham không muốn, ai thấy lợi hòng dẽ bỏ qua.

Đồng-bang nếu hiều được lẽ áy, thì từ nay về sau, hãy đòi buôn làm vui, đòi sự gấp tốc mà dẫn tam lại, đòi tam nhiệt thành nòn nức mà làm một cái nghị-lực lâu dài; đến khi trình độ minh cao lên, địa vị minh thấu tầng cực điểm, thì quyền lợi phải về tay minh giữ, ai chen vào mà giành giựt lại mình đâu.

TÙNG-LÂM

Giá báo

Đồng-Dương-Tạp-Chí

Một năm có đủ cả 52 kỳ
Nam-học Niên-khoa, phần
hoc trò và phần thầy giáo.....12\$00

Tập phụ trương A,
lớp Đồng-Ấu, một năm..... 2.00

Tập phụ trương B,
lớp Dự-bị một năm..... 2.00

Tập phụ trương C,
lớp Sơ-dâng một năm..... 2.00

Muốn mua, xin gửi bạc đến Quản-
ly Đồng-Dương Tạp-Chí Hà-nội, hoặc
Quản-ly Lục-Tỉnh-Tân-Văn Saigon mà
mua cũng được.

CHIẾN-BINH ĐÔNG-DƯƠNG

Chuyến tàu Nielly mới đến Saigon, có chở về một đội bộ binh Đông-dương. Trong đấy kè đặng ba trăm binh Nam-kỳ, bảy trăm binh Bắc và Trung-kỳ, với chừng ba trăm binh Cao-mèo. Cả một đội quân, người nào người nấy thảy đều vạm-vỡ, tráng-kien; phần nhiều nơi ngực có mề-dai quân công, hỏi ra mới hay là đội-quân thứ 7. Đội-quân này, lúc còn ở nơi chiến địa, lập đặng công lớn, làm nổi tiếng hùng, trong mấy trận như là: Đại trận Verdun, trận Chemin-des-Dames v.v... Đến chừng Đức-tặc bại binh, xin định chiến cầu hòa, cũng đội binh này tiên nhập Strasbourg, thiên hạ đều khen ngợi.

Thật là hùng-bin. Tệ xin vỗ lỗ thay mặt cho bạn đồng-bang chào mừng và cảm ơn đội hùng-bin mới về, đã liều thân ra giữa chiến trường làm nổi danh xù sờ.

Bản-hội khao-bin cõi sắp đặt tiệc mừng, rượu thịt gọi là khao-bin dài tường.

Cũng trong một chuyến tàu Nielly, có M. Cao-triều-Phát, cứu thông-ngôn đê-hình, phụ-bút của tệ-báo, đã làm thông-ngôn từ tháng juillet 1916 tới giờ, mới xin nghỉ 75 ngày, về lo tư sự. Tính lại thiếu ba tháng nữa mới đầy ba năm, mà M. Cao-triều-Phát đã iêu chức đội-bốn, lại dặng thường nhiều thứ mề-dai bên văn; như là:

Médaille de Maître;

Médaille de l'Académie internationale;

Médaille de Villaviciosa;

Médaille de la Fédération internationale des sociétés savantes;

Officier d'Académie.

Lấy đây mà suy, thì rõ M. Cao-triều-Phát, tuy chẳng xứng lức đường tên mũi dan mặc dầu, công cáng cũng đà chẳng nhỏ. Chưa biết mäng phép rồi, M. Phát có trả qua Pháp nữa chăng? Bây giờ đây, gặp người cũ trả về, còn mạnh giỏi, lập đặng nhiều công-danh, tệ mừng, mừng và khen cõi hưu.

M. Cao-triều-Phát này là linh lang của M. Phú-Thạnh, nghiệp-chủ tại Baclieu Cha-vay, con vầy, tiếng thiên hạ ngợi khen, bấy lâu chẳng sai.

MỘNG-HUẾ-LẦU

Đông - Dương báo tin

Cường-dạo

Mời nghe tin lính Chiec cuộp phá Đông-Triều, sanh cầm M. Liebrecht với Madame Pivot, cách cử động xem ra chẳng khác nào quân lính Chiec ở Bình-Liêu và Hoàng-Mô làm phản trong tuần tháng novembre 1918.

Đám làm phản trong tuần tháng novembre 1918, khi giết thát quan Hai Bayourte với hai tên Đội-trưởng rồi, ai có già tiểu nay lo chở hết về địa phận Tàu, lựu chô an tri rồi kéo nhau trả qua cương giới Bắc-kỳ ra tay nhiễu loạn.

Tức thi có lệnh troan cho ba quân tướng sĩ kiêm diêm binh nhung, di ngày đêm theo truy cản lũ cường đạo ấy; rủi vì địa thế rất hiểm, chúng nó cự không lại rút vò rừng cù hiềm; binh trào không biết đâu mà tìm kím. Dọ tin, hay binh trào kéo về, chúng nó phân nhau nhiều tốp xuất kỵ bắt ý ra mà cuộp phá. Hê binh trào rượt nột lầm, thi chúng nó lại rút về địa phận Tàu mà cù hiềm, trừ ra đạo binh của Thống-tướng Noguès chặn giết chúng nó vô số, còn bao nhiêu thi đánh ép qua Đông-Triều và Lục-Nam đặng có thể dễ mà truy cản.

Lũ này dày cũng thế: Chúa-nhật 13 avril, M. Duhaizer thấy một tốp ước đông tới 200, phần nửa thi có khi giải, phần nửa không, kéo nhau đi gần mỏ Hướng-trường, giáp đầu Trảng-Bắc. M. Duhaizer co báo quan. Qua bừa 14, lại gặp lũ ấy kéo qua Đông-Triều, còn cách không mấy dặm quan Chữ-quận có đệ chỉ cấp báo và hỏi quan trên có nên truyền tin cho những người Tây lập nghiệp trong chốn ấy chăng? Tin báo đi rồi, quan Chữ-quận đợi lính hoài không thấy, chẳng đẽ quan đã có sai một cơ lính-tập Tonkin di ngày đêm, tới tại Đông-Triều lối ba giờ khuya ngày 16. Qua tối sáu giờ sáng, bỗng có tin báo lũ cường-dạo vào đất của M. Pivot mà bắt Madame Pivot với Madame và M. Liebrecht, song sau rời bỏ Madame Liebrecht lại tại chỗ vi thấy Madame Liebrecht nhảy cửa sổ để lại chon.

B. Q.

Từ nhiên lũ cường-dạo đáo soát vét sạch cửa nhà M. Liebrecht và lúa hết trâu bò mà đi. Tức thi có lính-tập Tonkin rượt theo, từ bừa ấy đến nay không mất dấu. Có tin háo rằng lũ cường-dạo cầm đòn Madame Pivot với M. Liebrecht trong một cảnh chúa tại Bồ-chiêu, núi Vịnh-ninh mà giữ gìn nghiêm nhặc.

Lính-tập còn vây chặt; tung thế chúng nó phải thả thày Cai-tông trong phần đất Pivot ngồi cây cầu hỏa cho khôi.

Chưa biết lũ cường-dạo sẽ ra thế nào, song ta nghĩ như chúng nó bị vây chặt thế ấy thi khô mà thoát dặng.

Hóa học

Xuong-cốt người là vôi

Trong số qua rồi, đã có luận về tính các thứ nước uống, sau rõ có chỉ rằng nước của người Nam-kỳ dùng uống, với rất ít, nên xương-cốt người Nam-kỳ mỏng mảnh, cũng bởi xương-cốt loài người gốc ở vôi mà sanh. Tưởng chắc nghe qua mấy lời này, liệt vị khán quan phần nhiều lấy làm lạ lẩm, nhưng mà có lời ông Lahille là tần-sĩ y-vien, quản-ly nhà thí-nghiệm bác-học tại Bắc-sĩ-viện Saigon, thuyết luận hứa dịp giữa mặt chư quí Đồng-nghiệp như vầy:

« Xuong-cốt của loài người đều bồi vôi mà sanh, nếu người Nam-kỳ dùng uống, xương-cốt không bì với người các nước, nhưng là người phương Tây, là tại bồi nước của người Nam-kỳ dùng uống, phần vôi rất ít. Thủ xem một lít nước bên Pháp với một lít nước trong Nam-kỳ này coi khác nhau là bao nhiêu. Một lít nước bên Pháp chứa ít nữa là từ 100 tới 150 ly (milligrammes) vôi, còn một lít nước trong Nam-kỳ chỉ có từ 5 tới 10 ly mà thôi. Chẳng những nước uống của người Nam thiểu Cảng-thạch-khôi, cho đến gạo cũng thiếu. Gạo Nam-kỳ chứa Cảng-thạch-khôi ít hơn lúa-mì bên Pháp. Lúa mì chứa đặng ba phần vôi, gạo Nam-kỳ đặng có một; ít hơn lúa mì hai phần. Tóm lại, trong miếng ăn miếng uống của người Nam-kỳ dường vóc không bằng miếng ăn miếng uống của người Pháp. Ngài thuyết luận rằng người Nam-kỳ nên dùng Thạch-khôi bồi vào nước nấu cơm đặng thêm dưỡng khí, làm như vậy sẽ đoàn hau tần sẽ đỡ nén to xương hốc như người các nước. Dùng Thạch-khôi dưỡng khí bồi vào nước mà nấu cơm, cơm chẳng đổi mùi dồi vị chi cǎ. Ngài có nấu thử hai nồi cơm đem ra thí nghiệm; mỗi nồi 250 grammes gạo, 400 grammes nước. Một nồi bồi 6 centigrammes Thạch-khôi dưỡng khí, một nồi không bồi; nấu chín, mỗi nồi ra 580 grammes cơm, mùi vị như nhau không chí khác cǎ, duy có xem cho kỹ thi thấy cơm có bồi Thạch-khôi dưỡng khí màu hơi vàng hơn một thi thôi.

Áy đó, cũng là một phương hay của Tần-sĩ Lahille chịu nhoc mượn hóa học tìm ra mà giúp ích cho nòi đồng-xứ ta, vây ta cũng nên dùng lấy mà dồi nấu cầm-on ngài và cho nòi đồng ta trả nén cao lớn.

GIA TRUYỀN TẬP

(Recettes utiles)

Con mắt kéo mây

Xứ nóng như Nam-kỳ ta đây, bệnh đau con mắt rất nhiều, một là tại khí trời, hai là tại mìn khép mìn, cập con mắt yêu hòn hêt, nêu chàng giữ cho tinh sạch, rủi bê nào, thi cǎ đời chịu tật. Phải biêt bệnh nhậm con mắt chẳng phải khó trị, vì nó bồi trong ôn nhiệt, ngoài khí trời nóng mà ra. Nhậm con mắt mà trôi nên bệnh nặng cho đèn đồi khó chữa, là lại mìn khép mìn, hoặc lây tay dơ mà quét mè duội, dùng khăn dơ mà chậm mà lau, hê trược con mắt không ưa, làm như vậy 11 ngày nhậm hóa ra bệnh trọng: hoặc kéo mây, hoặc nòi cườm, hoặc cõi vây cá.

Người rủi bị như vậy rồi, phải xa lánh đồ luô trực và tránh nóng cho lâm. Không gán lửa, không ra nắng, mang khăn che bụi, dùng bông nhâ thuộc hoặc khăn vải trắng cho thiệt tinh mà chậm, giữ hai bàn tay cho thiệt sạch luôn luôn. Giữ dặng vây rồi, kim cây Mây-vóc mà thổi, từ nhiên ít bứa tang mây, bay cườm hoặc vây cá. Mây-vóc hình như cây sậy

hay mọc bờ vườn. Nêu sẵn có gân, mỗi lần dùng ra cắt một lóng dài bằng hai lóng rưỡi tay, đem vào thổi. Còn như xa, có chặt nguyên cây và thì chặt lóng bỏ mắt, dùng lóng nào thì dùng, còn bao nhiêu ngâm nước để dành; chẳng ngâm để nó khô dùng không đặng. Lóng Mây-vóc có lỗ, song nhò lám; vậy khi thổi giùm cho người bình, trước phải súc miệng cho thiệt sạch, rồi hín hơi mà thổi cho lâu. Lóng nào thổi rồi thì bỏ. Làm như vậy năm bì ngày, bình thuyên giảm.

Thực học

Trồng cà-phê (café)

Cà-phê ngày nay, người ta dùng gần khắp cả thế gian, cho nên các nhà khẩn-dất thường cũng chủ ý về cái huê-lợi ấy.

Đất xí-ta cũng hợp trồng cà-phê lăm, vì thấy đã nhiều nơi trồng xen trong vườn mà ngó cây tốt mà hột cũng nhiều, như ở xí-contum thì người ta trồng đã nhiều mà huê-lợi đã bán được 7, 8 năm nay, các quan Tây cũng cho cà-phê Contum vào hàng tốt không kém gì sanh sản ở bên Tây.

Nước mình những người có vườn rộng, cũng nên kiểm dống cà-phê mà trồng xen lộn với cau, chuối trong vườn thi cũng dư mà dùng trong nhà, còn như có đất gần miệt son-cước thi nên khẩn ra mà trồng cà-phê, trồng cái huê-lợi nó ngày sau chẳng ít.

Cà-phê có nhiều thứ: những là cà-phê Martinique, cà-phê Libéria, cà-phê Moka, tại sò-thú Saigon có ương đủ các dống. Song dễ trồng mà mau có trái và cây cao mạnh thi có dống cà-phê Libéria là hòn hết. Còn thứ cà-phê Moka thi hột nhỏ mà tư vị cũng thơm ngon, theo tánh người cũng nhiều người tra nó lầm.

Trồng nó cũng dễ, cứ lựa đất cho ráo rẽ, rồi trồng nó xuống cho sâu, chừng một tấc tây, dẹt đất dưới gốc cho chặt, vun đất cho cao, phải tưới luân năm ngày khi mới trồng xuống cho nó bén rẽ, một năm nhớ bỏ phán một lần, thi nó mau tốt lầm.

Đất trồng nó thi lựa chỗ đất-thịt có hơi pha đất-cát thi mau tốt hơn là tinh những đất-thịt, ấy là đã nhiều người có thí nghiệm rồi.

Cứ giữ theo cách đã lược nói trên đây mà trông, thi trong ngoài hai năm, đã thấy có trái ít nhiều; qua tới bốn năm thi mỗi cây hái đặng nửa ki-lô hột. Ấy thật là một công việc tròng trật, đã ít công mà nhiều lợi, xin ai chờ khai bỏ qua.

NAM-HỒ-NGƯ.

Thời đàm

(Une causerie)

Lão bắt từ

Hai bà già, trạc chừng bảy mươi, bửa nọ tới viêng nhau, ngó ngoáy trâu đầm đạo. Một bà nói: « Đời này là đời yêu-nghiệp, quân Mâ-Nguy đầu thai, nên nó có chết đau, sòng mãi mãi mà báo đời thiêng hả. » Bà nọ đáp: « Phải, lời chi đoán, quả vậy; tôi có ý coi những người tu nhơn tích đức chừng nào chết sớm chừng này, còn những đứa bạo tàn lại sống dài; cùng nghĩ ra lè trời cũng lạ! »

Vừa dứt lời, toảng nhò ngôi một bên nghe qua, liền đứng dậy tới trước mặt hai bà vòng tay cáo lui mà rằng: « Bẩm hai bà tôi đi, không dám ngó gân hai bà đây nữa. » Hồi cớ, nhò tiệp đáp: « Cứ theo lời hai bà luận cho người nhơn đức chết yêu, kẻ bạo tàn sống dai, thì hai bà đều là tay hung ác, vì hai bà tuổi quá bảy mươi mà chưa chết. Nêu quả hai bà nhơn đức sao chưa chết sớm cho rồi, còn sống chi đây mà đàm đạo? »

HUM!

THAI

THAI SỐ 2

Dứt lời nàng mới gạt đi,
Sự muôn năm cũ kẽ chỉ bấy giờ.
Xuất thể (một thứ rau)

Lý-Tich-Hậu

Tiệm May

Ở đường Némésis 80—SAIGON

Chợ Bến-thành, ngõ xuồng, ngang tiệm Cầm-đồ, có bán đủ đồ nữ-công và hàng giẻ như: Nút-áo, Kim, Chỉ và hàng Tàu, hàng Bắc, hàng Trung-kỳ, lụa Trà-kiệu. Đầu, Đap, Đá, nhiều Barit, lanh Gò-đuối, xuyễn Bétre v. v.

May dù kiều quần áo Tây-Nam; tay thô Bắc, thô Huế rành nghề, thông thạo đàng kim mồi chỉ, may rất mau và rất rẽ; muôn đặt nội mốt ngày cho có đồ, cũng có.

Kinh mời qui cõi quí bà, vì nghĩa đồng-bang, cõi rảnh bước thừa nhàn, ghé tiệm tôi xem thử.

Tôi lấy làm may mà đăng tiếp qui cõi quí bà hõi.

HỒ-NGỌC-HOAI.

máy nói rằng: « Vì thày lúc sanh tiền có công giúp việc, nên nay ta chuẫn hai trăm đồng bạc này để cho cõi làm vốn nuôi con và hứa cho cõi một chỗ nhẹ nhàn, bạc tháng đặng mươi lăm vài chục. Nếu cõi chẳng nè, thi ta lấy làm may mà đăng tố dâu đèn bồi công cảng người sớm khuất. » Phùng-kim-Huê nghe nhắc đến chồng mình, khôn cầm đỗi giọt. Ngần ngừ giây lâu, nàng mới lừa cam ngôn mỉ từ mà tỏ lòng cảm ta và thừa rằng: Phận quần ván yếm mang, lại thêm nỗi tay bồng tay dắt, e vắng lãnh chằng kham mà ra lẽ phụ ơn người chiếu cố dì chằng? » Chủ nhà-máy tiếp: Chẳng chí khó-học, nặng-nè mà chẳng kham; chỗ ta hứa cho cõi đây, rất nhẹ nhàn, một ngày chí tối ngồi không chỉ coi cửa mà biến sở xuất nhập và ngắn cản kẽ ra vào lá mít. » Phùng-kim-Huê liền chịu mà rằng: « Tưởng công việc chi, chớ chủ mà hảo tâm cho chỗ như vậy, tôi xin vắng lãnh. »

Nói rồi tạ ơn lui ra; về, qua bửa sau, lợn dò vào nhà-máy & mà giữ cửa. Sắp đặt chỗ ở an, một bửa chủ nhà-máy ra viếng Phùng-kim-Huê, lấy lời an ủi nàng và dặn dò công việc, nhất là việc đèn lửu trong nhà. Vì chưa có đèn khí, nên những người ở trong vòng nhà-máy phải dùng đèn cầy mà đốt ban đêm, chẳng đặng phép dùng dầu lửa mà thấp đèn như nhà ngoài vậy. Ai bắt tuân thi phải bị đuổi ra khỏi Phùng-kim-Huê, song khi chủ nhà-máy ra khỏi rồi, nàng ngồi nghĩ: « Phép phòng hỏa hoạn, cầm vây đã phải, ngắt vì nhà mình thế nhưng còn bẽ-bối, lại thêm mình rầu chòng, năm canh chong ngon

NHÀ HÀNG Nam-Thuận-Phát

LÊ-VĂN-LÊ, kẽ nghiệp
Góc đường Pellerin-Espagne số 69—SAIGON

Kính,

Mời viên-quan quái-khách thừa nhàn đến nhà hàng tôi hừng tisz và dùng bữa trước là đặng vừa ý qui viên sau giúp tôi nén việc.

Từ ngày vào kẽ nghiệp, tôi đã sửa sang nigh tiết và sắp đặt mọi việc lại như mới. Chẳng những vật thực đủ mài đủ vị, cách tiếp đãi qui-khách rất trọng hậu.

Tôi lại có lập riêng một phòng, để khi có qui cõi quí bà vào ngồi dùng bữa hoặc giải khát cho kính-dáng.

XÀ-BONG TỐT NHẤT CƠI ĐÔNG-DƯƠNG

HẢO-VĨNH Công-ty (Hàng Annam)
146 bis Rue Lefèvre Saigon

Trinh cũng qui ông quí bà rằng; chúng tôi mởi mở một cái hàng Annam, bán sý xà-bong. Mật-xây thiệt như sau này:

- 1º Hiệu « Đầu ngựa một sừng » 72 phần đầu;
- 2º « Chim Ác-là » 60 »
- 3º Xà-bong đèn « Con Rồng » 72 »
- 4º « Đầu người minh ngựa » xà-bong Mật-xây thường.

Tai hăng chúng tôi cũng có bán sý:

Ess. de menthe (Dầu mǎn) tốt nhứt trong cõi Đông-Dương và giá rẻ.

Ess. pour Lotion.

Dầu Bạc - hà hiệu « LÒ-TIỀN »

Hảo-vĩnh Công-ty trinh cũng qui-ông quí-bà đặng rõ :

Dầu BẠC-HÀ (menthe) hiệu LÒ-TIỀN của chúng tôi bán là tốt hơn hết các thứ dầu bán trong cõi Đông-Dương này.

Những lời chúng tôi nói đây là lời vàng đà, một mỷ chẳng sai. Cuộc buôn-bán của chúng tôi gãy dựng, nêu dò sô như vậy là quyết một sự vững bền trăm năm, về chi một món Bạc-Hà lời lãi chẳng bao nhiêu mà phải đem lời chằng thật mà ngó cùng qui-ông quí-bà cho hư danh. Xin qui-ông quí-bà mua thử một ve mà dùng thi biết rằng dầu của chúng tôi tốt hơn hết thảy, thơm tho ngọt ngào, mùi dầu thiệt các hiệu khác cũng chẳng sánh kịp.

Hãng chúng tôi là hăng Annam, lập ra trước là tranh chút ít lợi quyền với đời, sau là giúp bạn đồng bang trong cuộc thương mãi. Bởi vậy cho nên dầu BẠC-HÀ hiệu LÒ-TIỀN đó là của hiệu chúng tôi nghiên cứu bấy lâu nay rồi chúng tôi chế đặt ra cho vừa ý người nước ta. Vậy thi người Annam ta, xin hãy nhớ bồ phận

mình phải thương phái phải giúp người Annam khi mua hăng nài mua cho được dầu BẠC-HÀ hiệu LÒ-TIỀN, trước là ít tốn tiền mà có dầu tốt nhất, sau được tiếng ái-quốc ái-quốc!

Thoân như dầu hăng chủng tôi chẳng được vừa ý qui-ông quí-bà thì xin qui-ông quí-bà hăng lấy lòng rộng rãi cho hăng chủng tôi biết, thi hăng chủng tôi sẽ xét kỹ mà sửa lai tức thi và cảm ơn qui-ông quí-bà vô cùng.

Dầu BẠC-HÀ hiệu LÒ-TIỀN bit nút bằng một thứ nhra riêng để bao lâu, mấy năm di-nhura cũng chẳng bay hơi.

Lời dặn cần kíp

Hãy dừng thấy dầu già bán rẻ mà ham, xíc nó vô dã hại não mà lại làm cho khố phòi nứa!

Dầu của hăng chúng tôi nước trắng trong như ngọc, rất nền tinh hão chẳng có chún chí nhơ bợn lộn vào.

Khi mua xin nhớ mà biếu nó đưa thử BẠC-HÀ LÒ-TIỀN, khi dùng hãy nhớ mà làm ơn chỉ cho những người chẳng biết.

Đã là tốt nhất, tốt hơn dầu thiệt các hiệu khác mà giá tiền lại rẻ: bán lẽ có hai cắt (0 \$ 20) một ve, còn bán sý thì 15 đồng một trăm ve, mua nhiều nứa tính rẻ hơn. Ve lớn bán lẽ 3 cắt rưỡi (0 \$ 35) một ve, sý thì 27 đồng một 100, mua nhiều hơn tính rẻ.

Hảo-vĩnh công-ti kính đón

GRAVURE

SUR MÉTAUX ET MARBRES



TIỆM KHẮC CON DẦU

Xin chư qui vi nào muốn coi kiều các con dấu xin viết thư cho tôi mà lấy sách mẫu (Catalogue), tính giá thiệt rẻ hơn hết.

CORDONNERIE.—CHAPELLERIE TONKINOIS

Sur mesure et couture à la main de toutes nuances pour Dames et Hommes

CYCLES RÉPARATION MÉCANIQUES

Tôi mới lập thêm một Tiệm đóng giày và bán nón theo kiều Langsa tôi có commandé đủ các màu da, chư qui vi muốn dùng xin cứ viết thư cho tôi mà lấy mẫu da và láy (Catalogue) mà coi kiều có giá cả hẳn hòi.

NGUYỄN-CHÍ-HÒA,
42 Amiral-Dupré, et 87, Rue Catinat, Saigon.

Nº 53) FEUILLETON DU 27 AVRIL 1919.

ROMAN

OÁN HỒNG-QUÂN

Phùng-kim-Huê
(Ngoại-Sứ)

HỎI THÚ BA (tiếp theo)

Bàn luận xong, mụ ô lại chơi vài ngày, rồi dẫn Kim-Xuyn về; nhà Phùng-kim-Huê trở nên vắng trước quanh sau, ra vào có một. Triệu-bát-Uu còn bú, nhìn mặt con, chạnh nhớ đến chồng, ngó lên bàn thờ, đau đớn tự như đau cắt ruột. Thảm thay, đêm nằm trăng tròn, năm canh đều thức dù năm canh, lo cho phận con, rầu cho phận mình, nhà sạch trơn như chùi, con thiếu ủi biết cậy ai giúp đỡ. Tôi nghiệp cho Phùng-kim-Huê, mǎn deo một chũ sầu mà ăn không ngon, nằm không ngủ, nên chưa mấy ngày, đã thấy mặt vỗ mím gãy, kém phai nhan sắc. Vì chẳng khác mǎn bị sướng teo ủ-dot, đào dang nǎng tấp dun mǎn; đêm nằm nghe tiếng đế khóc thèm, càng tưởng giọt thu ba như xối.

May đâu, trong hàng cổ hữu của Triệu-bát-Lượng có người biết chiêm tiền cổ hagus, ưu tư cùng chủ nhà-máy xin nghĩ công người chẳng may mà giúp vợ con người bơ vơ giữa thế. Chủ nhà-máy liền chịu cho Phùng-kim-Huê hai trăm đồng để làm vốn nuôi con, lại còn hứa cho một chũ công việc nhẹ nhàn làm ăn bạc thắng. Nghe tin, Phùng-kim-Huê cả mǎn, lật đật hóng con vào tạ ơn chiếu cõi. Chủ nhà-

đèn ngòi; nếu thấp dầu lửa, tồn không nhiều, chớ như buộc phải thấp đèn cầy, tròn đẽm biết mấy cây cho đủ. Thế thi trọng còn chi mà nuôi con! Thảm thay, nghĩ vậy rồi Phùng-kim-Huê ngồi thở ra. Giây phút nàng tính đặng một kẽ, gật đầu mà rằng: « Phải. . . . , phải. . . . , phép nhà buôn-thể, minh cũng mua đèn cầy mà cũng mua dầu lửa để sẵn cả hai đó vậy; dầu hòm thi minh thấp đèn cầy, khuya lai minh chong đèn dầu lửa. Mấy ai chẳng nghĩ, đành di vạch lá tim sâu hay sao? Vả lại nhà-máy muốn phòng hỏa-hoạn, cầm vây đó thôi, chớ nhà minh ở, vách thi vách tường, nội nhà có một ngọn đèn, chí đến tối có đèn xẩy đến. » Luận kẽ xong, nàng y thử kẽ; dầu hòm thi thấp đèn cầy, khuya lai thi chong đèn dầu lửa.

Trong nhà-máy có người Khách-trú, tự là Näm-Xường, trác chừng ba-mươi, hình tích vạm-vỡ, vai rộng thân cao, làm máy tại đó đã mười mấy năm, công việc thao thông, chủ-nhà yêu dùng. Nội nhà-máy, chủ chẳng tin ai cho bằng tin Näm-Xường, tin cho đến tối, chẳng những về việc máy-máy mà thôi, việc nhà tư cũng hết lòng tin cậy. Bởi vậy, việc nhà tư của chủ, Näm-Xường rõ hết; Näm-Xường lại có thể mạnh; lần lược hết thảy người làm công, là muốn dem ai vỗ thi dem, muốn đuổi ai thi đuổi. Hết Näm-Xường nói thi chủ nhà-máy ughe.

Từ buổi Phùng-kim-Huê vào ở giữ cửa đến nay, Näm-Xường ra vào, thấy mặt phải lòng, muốn cuộc trăm năm to tóc. Lẽ-có-nhiên, thấy thi muốn vây, chớ Näm-Xường

sao dám nói ra, xét vì tánh hạnh của Phùng-kim-Huê chẳng phải như kẽ lăng vân trắc nết. Đã vậy, vóc vạc Näm-Xường như Tù-Hải, mà không tài khuấy nước thoc trời, còn Phùng-kim-Huê thi minh hặt xương mai như Túy-Kieu, mà chẳng treo già lầu-xanh đợi khách. Thế khó cho Näm-Xường dám mở lời trêu ghẹo, tư-trào đành ôm ấp đẽ lòng; cứ di ra liết, trổ vào ngõ, vì chẳng khác mèo thấy mả ăn kh้อง đặng. Lần lần làm quen; khi mua bánh múa trái, khi sắm quần áo nón giày cho Triệu-bát-Uu, đã ý thương Triệu-bát-Uu mà quyến tình Phùng-thi. Phùng-kim-Huê tự nhiên nghĩ cho Näm-Xường thương trẻ mǎ-cỏi, không dè kẽ nước đòn sâu sắc.

Có nhiều khi Näm-Xường mua món kia vật nõ mà chớ Phùng-kim-Huê; Phùng-kim-Huê từ chối cũng không nghe; Huê không lấy thi Xường bỏ đó. Näm-Xường liều tồn mà làm như vậy trót đã máy trăng, mà chẳng đặng chút chi hàn hỉ. Có nhiều khi, tui cửa ngõ Phùng-kim-Huê mà cười rỗi vẻ, không biết chì mà nói. Sau lại Näm-Xường bày cho Phùng-kim-Huê mìa bánh trái thuốc giấy trả mà bán cho dân công, Phùng-kim-Huê nói sợ ông chủ không cho, lại nòng không có vốn. Xường nói: « Không sao, có cứ việc mua bán đi, vốn bao nhiêu tôi giúp; ông chủ nói chi có tội đây, không sao mà ngại. » Cỏ báu đặng không tại tội đây mǎi! Nói rồi đứng dày vè, mở rương, lấy năm chiếc ngon bạc đeo cho Phùng-kim-Huê bảo Đề mǎ-làm vốn.

(Còn nữa)

MỘNG-HUẾ-LA

SOCIÉTÉ DES TABACS

DE L'INDOCHINE

Đông - dương Yên diệp Công - ty

Tư-bồn : 6.000.000 fr.

Chính sở Công-ty tại **PARIS**Sở Cai-trị và công-xưởng tại **HANOI**Đón-diễn trong
thuộc lá tại**KIM-XUYÊN** và **VĂN-KHÊ**

Hiện có những thứ sau đây gởi bán trong các hiệu :

Xi-gà : **NINAS**

Thuốc chua vân :

COQ (Con gà)

Thuốc vân :

FAVORITES**MÉTROPOLES**

vân vân

Và thứ thuốc lá vân, chiêu khách, hiệu

PAGODE (Gái chùa)CÓ MỘT THỨ NÀY MÀ THÔI
(H'ny a que la)

Có một thứ rượu Rhum manu
này hay trừ bệnh rét, nồng lanh hay
lâm cho tì vị, tiêu tán hay trừ bệnh
gây nhức và thiên thời. Rượu này
rất đai danh, thiên hạ rất chuộng
và lại tốt hơn các thứ rượu Rhum
khác.

Hãy coi cho kỹ kẽo lầm thứ giả
và phải nài cho phải cái ve có dân
nhân trắng như hình kiêu đinh một
bên đây.

Có bán tại các tiệm bán đồ tạp vật

LỜI KHUYÊN

(Conseil)

Chẳng những là thuốc diều Diva là thuốc
tốt nhất, sự ấy ai ai cũng rõ, mà lại nhờ
sự đơn thuốc ấy một cách kỳ lưỡng, đến đồi
không còn một chút nhả nào trong đó, nên
hút nó dìu dàng không hề bệnh hoạn. Bởi đó
trong chư-tôn ai mà biết lo ngừa, bệnh hoạn
ai hay sợ đau chừng mấy người ghiền thuốc
thường bị, thì khá mua thuốc diều Diva mà
hút dìu dàng thèm thuốc khác.

Có bán trong các tiệm hàng xén và
quán cafe.

PHÁP-DƯƠNG THUỐC BỒ VÀ TRỊ ĐÀM

THIẾT MIẾU LÀ
ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của Ông Lương-y GUILLIE

Từ năm mươi năm nay thuốc ELIXIR có chỗ
đường của quan lương-y GUILLIE lấy làm thần hiện
trong những bệnh HUỐ PHẾ, đau trung TÌ VI, đau
sei TRÁI TIM, ĐAU GÂN, ĐAU MÌNH, RÉT VỎ
DA, hoặc CHÓI NƯỚC, BỊNH KIẾT, BỊNH HỘ DAI,
BỊNH CÚM, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và bệnh có
TRÙNG LÃI TRONG BỤNG.

Ấy là một thứ THUỐC XỎ rẽ tiền và rất hiệu
ngiệm làm cho HUYẾT RA TINH KHIẾT. Những
bệnh gác bờ ĐÀM hay là MẶT phát ra thi uổng
nó hay lầm.

Nếu là thuốc trị đàm nào mà không có dấu ký
lập PAUL GAGE thì chớ dùng.

LẠI CÓ MỘT THỨ THUỐC HOÀN XỎ

nhà sản xuất trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux
của quan lương-y Guille.

Sách phò trù thuốc này là nhà PAUL GAGE FILS, nhãn hiệu
bác sĩ y xanh, đường GRENELLE SI GERMAIN mèo bài số 5,
và tại đó thành PARIS.

và trong các DƯỢC PHÒNG ĐỀU CÓ BỎ



KHOÁN CHẤT THỦY

(Huân uy kim thạch)

VICHY

PHÁP-QUỐC-TUYỀN

VICHY CÉLESTINSCó bán nguyên se Trị bệnh dau thận, bệnh dau Bàng-quang, bệnh Phong —
và mela se.

Túi dae-bé-hoa (X) — Bao mía chè Hát-Mô.

VICHY GRANDE-GRILLE Trị bệnh dau gan
và bệnh đàm.

VICHY HOPITAL Trị bệnh thương ti, trưởng nhiệt.Nhà sản xuất chứng số già mạo, khi mua phải trả lời nhà trang
thứ nước của mình mua hàng.**VICHY-ÉTAT** Điều trịLà muối tự nhiên trong nước suối Étang mía ra.
Cà hộp và cà ta.**PASTILLES VICHY-ÉTAT**nước khi ăn cơm rồi uống chung 2, 3
bols thì dễ tiêu hóa.**COMPRIMÉS VICHY-ÉTAT**dùng để cho mình đón nước mía
(mía-khí-chất).

CÓ MỘT MÌNH HÀNG NÀY CHỞ VÀO XỨ MÀ BÁN

HÀNG BERTHET, CHARRIÈRE VÀ CÔNG-TY

ở đường Kinh-lắp, mèo bài số 68 — SAIGON

Tủ sắt hiệu VERSTAEN chắc chắn
bền vững vỏ cứng,
xeo cạy không xè, đập phá chẳng nổi
lửa chǎng hè làm chí tôi

Dùng tủ sắt hiệu VERSTAEN
này mà đựng tiền
thì tôn hảng quý hữu được vững bụng
chẳng hè sợ đao tặc nó cướp móc.

Hãy đến Hàng BERTHET, CHARRIÈRE & Cie mà hỏi sách kiều và giá cả hoặc viết thư gởi đến cung điện